

Bản tin chứng khoán

Trong số này

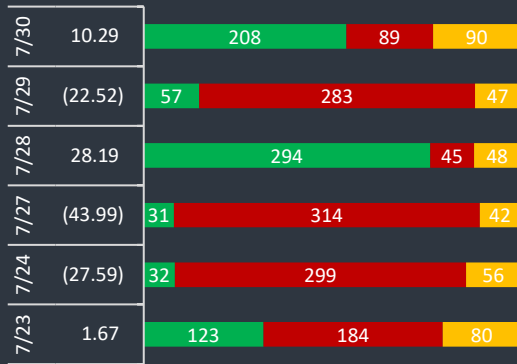
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



■ CK tăng giá ■ CK giảm giá ■ CK đứng giá

Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

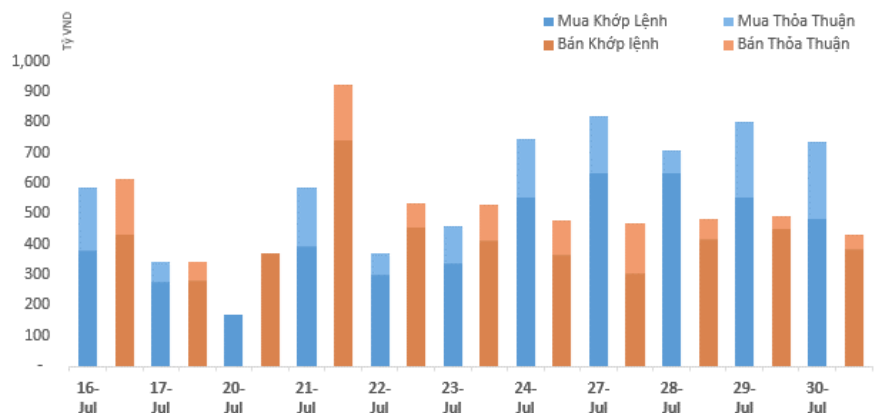
KDC	124.8
FUEVFVND	48.2
VCB	35.2
FUESSVFL	25.3
VIC	21.0
POW	17.2
PHR	12.6
KBC	11.2
DHC	11.0
HDB	9.8
VCI	9.1
DGW	(3.1)
VJC	(4.8)
MSN	(5.4)
BVH	(6.5)
GAS	(7.0)
HCM	(7.1)
NLG	(7.5)
SSI	(13.3)
HPG	(32.8)

Thị trường có sự hồi phục khá thêm 10 điểm đưa chỉ số index lên lại ngưỡng 800 nhưng rõ ràng là không đủ bù đắp cho phiên rơi mạnh hôm trước. Hầu hết blue chip đều xanh điểm trừ VCB và SAB là hai Big cap lớn. Những cổ phiếu blue chip còn lại mức phục hồi chỉ khoảng 2/3 so với ngày hôm trước. Sự biến động của Vnindex trong tuần này là khá mạnh với mỗi phiên từ 10 - 20 điểm. Gần như diễn biến thị trường đi theo cảm xúc của dịch Covid đang trở lại ở VN.

GAS, VNM, VHM, TCB là những cổ phiếu tăng tốt nhất trong ngày tuy nhiên giao dịch lại giảm hẳn so với những phiên trước cho thấy dòng tiền đang dần rút ra ngoài thị trường. Những cổ phiếu có giao dịch nhiều nhất như HPG, VHM, VNM, DBC cũng có giao dịch thấp hơn 20% so với trung bình.

Ngược lại với khối nội, nhà ĐTNN gia tăng mua ròng mạnh liên tục trong các phiên vừa qua từ 300 - 350 tỷ mỗi phiên. Trong ngày khối ngoại mua ròng 304 tỷ đồng tập trung ở các mã KDC(124.8 tỷ), FUEVFVND(48.2 tỷ), VCB(35.2 tỷ), FUESSVFL(25.3 tỷ), VIC(21 tỷ). Phía bán ròng có vài cổ phiếu bán ra lớn như HPG, SSI nhưng không đáng kể.

Mua bán ròng của khối ngoại trong tuần

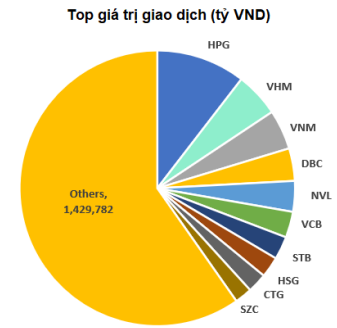


Vnindex 801.13

▲ +10.29 (+1.3%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BCM	26.1	1,100	4.40
VHM	76.6	2,600	3.51
GAS	65.5	2,000	3.15
MCH	73.5	2,100	2.94
VNM	109.0	3,000	2.83
TCB	18.6	450	2.48
CTG	21.4	500	2.40
VEA	42.2	800	1.93
VIC	85.1	1,600	1.92
ACB	22.6	400	1.80
MWG	74.3	1,300	1.78
VPB	20.3	350	1.75
BSR	5.9	100	1.72
HVN	22.0	350	1.62
VGI	25.2	400	1.61
HPG	22.1	350	1.61
VRE	26.0	400	1.57
PLX	42.2	650	1.56
FPT	45.2	600	1.35
MBB	15.9	200	1.28
HDB	24.1	300	1.26
BVH	40.6	500	1.25
POW	9.3	110	1.20
ACV	51.8	600	1.17
VJC	96.0	900	0.95
NVL	64.1	600	0.94
MSN	49.8	450	0.91
BID	37.2	250	0.68
SHB	11.9	-	-
VCB	77.4	(100)	(0.13)
SAB	170.1	(900)	(0.53)
GVR	10.1	(150)	(1.46)
EIB	17.1	(550)	(3.12)



Có nhiều thông tin ảnh hưởng bất lợi đến thị trường VN trong những ngày này. Thị trường quốc tế luôn ở trong trạng thái bất ổn với các ca nhiễm vẫn lây lan mạnh tại Mỹ. Số liệu kinh tế Mỹ mới công bố cũng gây sốc với mọi người với mức giảm GDP hơn 32%. Trong nước các ca nhiễm tập trung tại Đà Nẵng tiếp tục gia tăng có thể làm nhà đầu tư lo ngại một đợt giãn cách xã hội mới kéo dài như đợt trước ảnh hưởng mạnh đến hoạt động kinh tế các doanh nghiệp. Giá vàng tăng cao cũng là yếu tố góp phần làm giảm dòng vốn vào thị trường chứng khoán. Chỉ số Vnindex sẽ còn tiếp tục rung lắc mạnh vì vậy điều ưu tiên cần nhất lúc này là giữ tài khoản an toàn với tỷ trọng tiền mặt cao hơn sẽ giúp nhà đầu tư chủ động trong quyết định đầu tư.

Tin Doanh nghiệp:

CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động (HoSE: MWG) vừa công bố tình hình kinh doanh 6 tháng đầu năm với doanh thu thuần hợp nhất đạt 55.639 tỷ đồng, tăng 8% và lợi nhuận sau thuế đạt 2.027 tỷ đồng, giảm hơn 4% so với cùng kỳ năm 2019. Đây là kết quả khá bất ngờ với doanh nghiệp bán lẻ chịu nhiều ảnh hưởng từ dịch như MWG. Với kết quả này, MWG đã thực hiện được 51% kế hoạch doanh thu và 59% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Doanh thu online chiếm hơn 9% tổng doanh thu 6 tháng đầu năm của MWG. Nếu chỉ tính riêng chuỗi Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh, tỷ trọng doanh thu online của hai chuỗi này đạt khoảng 11% (tương đương giai đoạn từ tháng 5 đến tháng 12/2019).

Với chuỗi Bách Hóa Xanh, Công ty mở thêm 121 cửa hàng trong tháng 6 (trung bình 4 cửa hàng mới mỗi ngày). Với mục tiêu mở rộng để độ phủ dày đặc nhằm nhanh chóng cải thiện công suất phục vụ của các kho/ trung tâm phân phối ở khu vực tỉnh, doanh thu bình quân tính cho mỗi cửa hàng ở mức 1,1 tỷ đồng.

Với các cửa hàng kinh doanh trên 18 tháng, doanh thu bình quân là 1,4 tỷ đồng/cửa hàng và cửa hàng mở 12-18 tháng có doanh thu 1,3 tỷ đồng/cửa hàng. Với các cửa hàng dưới 12 tháng (chiếm 60% tổng cửa hàng Bách Hóa Xanh và chủ yếu đặt ở các tỉnh mới, đi sâu vào tuyến huyện-xã), doanh thu gần 1 tỷ đồng/cửa hàng nhưng chi phí vận hành cũng thấp hơn cửa hàng ở tỉnh thành lớn. (cafeF)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HVH	4.18
GIL	4.52
LGL	4.57
TDM	4.68
OGC	4.94
MHC	5.01
VSC	5.28
VSC	5.28
SAM	5.66
TNI	5.73
TNT	6.87
HCD	7.00

Top tăng giá HNX

NHA	5.66
VC9	7.32
CET	7.69
TTZ	7.69
SAF	8.33
MPT	8.33
NRC	9.32
ADC	9.48
NDX	9.52
IDJ	9.76
SCI	9.94
DNM	10.00

GVR - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – CTCP – Quý 2/2020 doanh thu là 3.315,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 513,4 tỷ đồng, lần lượt giảm 21% và 31% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 6.060,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 850 tỷ đồng, lần lượt giảm 20,4% và 19,7% so với 6 tháng đầu năm 2019.

SNZ - Tổng công ty cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp – Quý 2/2020 doanh thu là 1.195,1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 411,2 tỷ đồng, lần lượt tăng 15,7% và 87,5% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 2.273 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 681,9 tỷ đồng, lần lượt tăng 13,2% và 71,3% so với 6 tháng đầu năm 2019.

SAB - Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn - Quý II/2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 7.135 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.215,7 tỷ đồng, lần lượt giảm 21,5% và giảm 20,5% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 12.043,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.932,7 tỷ đồng, lần lượt giảm 34,6% và giảm 31,5% so với 6 tháng đầu năm 2019.

VIC - Tập đoàn Vingroup – CTCP - Quý 2/2020 doanh thu là 23.207,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 848,9 tỷ đồng, lần lượt giảm 40,8% và 64,5% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 38.575,9 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.354,2 tỷ đồng, lần lượt giảm 36,8% và 60,2% so với 6 tháng đầu năm 2019.

FLC - CTCP Tập đoàn FLC - Ngày 28/7, FLC thông báo đã nhận được đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của ông Lê Thành Vinh cùng ngày vì lý do cá nhân.

HBC - CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình - Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2020 với doanh thu thuần giảm 45% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 2.950 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế giảm 96% còn 1,9 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng, HBC đạt doanh thu thuần 5.392 tỷ đồng, giảm 40% so với cùng kỳ và nhuận sau thuế đạt 7,4 tỷ đồng, giảm 96%.

TDM - CTCP Nước Thủ Dầu Một – Đã thông qua phương án phát hành 4,3 triệu cổ phiếu ESOP, thời gian thực hiện dự kiến trong quý III/2020.

CVT - CTCP CMC - Ngày 19/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/9/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

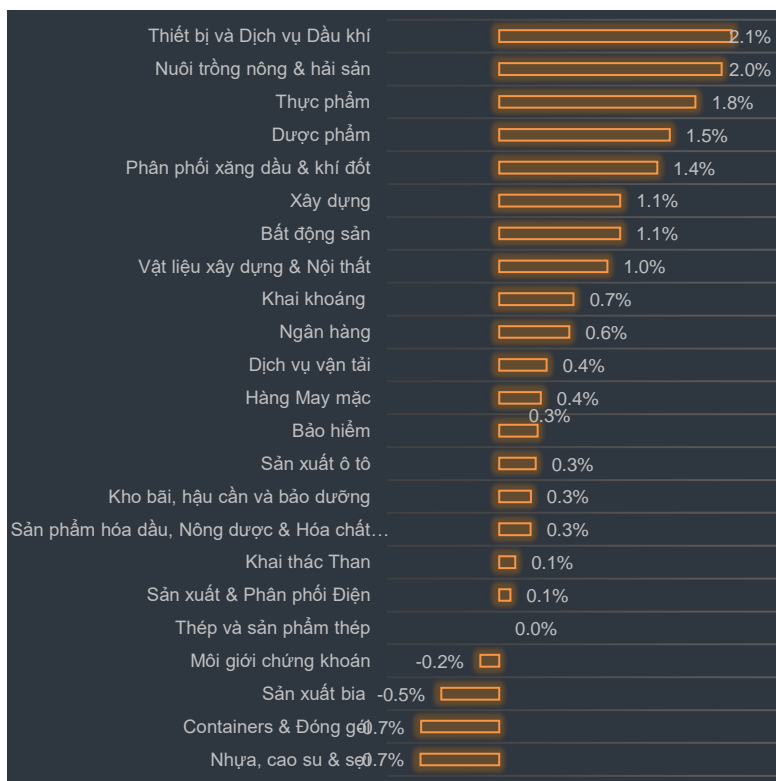
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
CTI	12.9	1.98	(9.20)	2.00	(46.20)	734,705	24.3	22.5
VJC	96.5	(1.43)	(11.00)	0.70	(34.90)	391,634	24.8	15.0
HNG	12	3.00	(14.90)	3.00	(35.00)	716,130	25.2	9.6
ROS	2.4	5.31	(17.40)	5.30	(91.50)	21,149,436	25.5	11.7
HVN	23	1.55	(11.20)	29.20	(41.50)	839,769	25.7	17.2
DXG	9.1	3.99	(10.00)	17.80	(47.70)	4,228,562	28.5	7.4
HAG	3.9	2.93	(13.60)	51.40	(33.40)	6,802,954	28.9	9.6
MSN	50.5	2.02	(7.70)	3.10	(37.60)	1,375,660	29.1	19.1
VNG	14.5	(0.69)	(11.30)	20.40	(35.80)	210,058	30.0	10.6
ACV	53.5	4.70	(8.10)	26.80	(35.20)	297,244	30.5	40.3
SAS	22	4.27	(12.40)	7.30	(46.40)	10,000	30.6	14.1
NTL	14.7	2.81	(8.20)	10.80	(37.50)	466,912	30.8	6.8
BVH	41.9	3.33	(10.30)	29.70	(46.00)	729,853	31.0	11.7
GEG	18.1	2.26	(7.90)	2.30	(35.90)	465,190	31.2	24.9
NKG	6.4	4.92	(9.50)	45.50	(35.40)	1,916,980	31.5	14.9
VIC	85.2	0.24	(5.50)	19.20	(32.40)	433,123	32.1	42.4
DRC	15.6	4.00	(10.60)	13.20	(37.30)	528,453	32.4	9.5
ASM	4.9	4.27	(12.20)	43.50	(33.40)	2,230,772	32.6	10.1
SCR	5	0.20	(8.00)	40.40	(24.10)	3,039,099	32.7	24.4
EIB	16.5	0.61	(4.60)	12.60	(12.50)	181,917	33.1	40.4
HDG	17.9	2.29	(12.00)	43.70	(34.80)	592,898	33.2	7.0
IMP	42.4	6.94	(7.80)	12.80	(23.50)	63,208	33.4	18.5
GVR	10.6	3.41	(11.30)	27.70	(35.80)	1,597,183	33.7	8.9
IJC	10.5	2.96	(8.70)	30.10	(36.70)	331,885	33.7	14.5



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
NVL	63.6	1,071,168	66.6	71.6	24.7%	-1.4%	51	64.5	3,668	17.3
HPG	27.35	12,639,336	49.9	29.4	68.8%	-4.4%	16.2	28.6	3,031	9.0
FPT	45.7	1,543,419	43.5	22.6	32.5%	-12.3%	34.5	52.1	4,870	9.4
MCH	71	32,610	49.7	59.4	31.5%	-13.6%	54	82.2	5,730	12.4
ACB	22.9	3,718,657	43.6	34.5	28.7%	-13.9%	17.8	26.6	4,164	5.5
VCB	78.5	873,135	35.7	36.5	37.2%	-16.9%	57.2	94.5	4,849	16.2
VNM	109.9	1,090,641	43.4	26.3	33.1%	-16.5%	82.6	131.6	6,061	18.1
HDB	24	1,049,515	36.3	15.3	38.7%	-20.0%	17.3	30	3,781	6.3
VEA	42.5	196,090	46.1	25.9	51.8%	-18.4%	28	52.1	5,480	7.8
CTG	21.7	4,806,436	39.7	16.8	26.2%	-21.9%	17.2	27.8	2,510	8.6
VRE	27.2	2,698,346	52.1	56.6	53.7%	-24.2%	17.7	35.9	1,179	23.1
TCB	18.75	1,668,250	37.9	19.7	25.8%	-25.3%	14.9	25.1	2,987	6.3
VHM	75.8	2,208,296	46.5	26.6	38.3%	-23.8%	54.8	99.5	7,663	9.9
BCM	26.2	27,193	45.9	84.8	62.7%	-24.9%	16.1	34.9	2,430	10.8
PLX	43.6	1,019,968	39.9	26.3	27.1%	-26.6%	34.3	59.4	997	43.7
VPB	20.7	3,787,852	40.2	13.6	21.8%	-28.1%	17	28.8	3,747	5.5
VGI	26.1	546,203	40.6	25.2	37.4%	-30.8%	19	37.7	440	59.3
MBB	16.3	5,097,465	41.4	18.3	19.9%	-30.6%	13.6	23.5	3,432	4.7
VJC	96.5	391,634	24.8	15	0.7%	-34.9%	95.8	148.2	7,860	12.3
VIC	85.2	433,123	32.1	42.4	19.2%	-32.4%	71.5	126.1	2,074	41.1
BID	37.85	1,115,604	41.1	17.8	22.9%	-31.8%	30.8	55.5	2,181	17.4
ACV	53.5	297,244	30.5	40.3	26.8%	-35.2%	42.2	82.5	3,760	14.2
POW	9.31	4,208,286	39	32.4	31.1%	-32.5%	7.1	13.8	899	10.4
GVR	10.6	1,597,183	33.7	8.9	27.7%	-35.8%	8.3	16.5	826	12.8
GAS	67.8	578,276	45.2	24.1	31.9%	-34.4%	51.4	103.4	5,869	11.6
SAB	180	118,221	48	26.2	55.8%	-35.3%	115.5	278.2	7,068	25.5
MSN	50.5	1,375,660	29.1	19.1	3.1%	-37.6%	49	80.9	3,952	12.8
SHB	11.2	3,890,020	34.2	19.2	128.6%	-37.8%	4.9	18	2,014	5.6
BSR	6.2	4,247,627	38.3	14.8	29.2%	-39.2%	4.8	10.2	940	6.6
HVN	23	839,769	25.7	17.2	29.2%	-41.5%	17.8	39.3	(1,030)	(22.3)
MWG	76	923,383	33.8	17.2	29.0%	-40.6%	58.9	128	8,820	8.6
BVH	41.9	729,853	31	11.7	29.7%	-46.0%	32.3	77.6	1,141	36.7

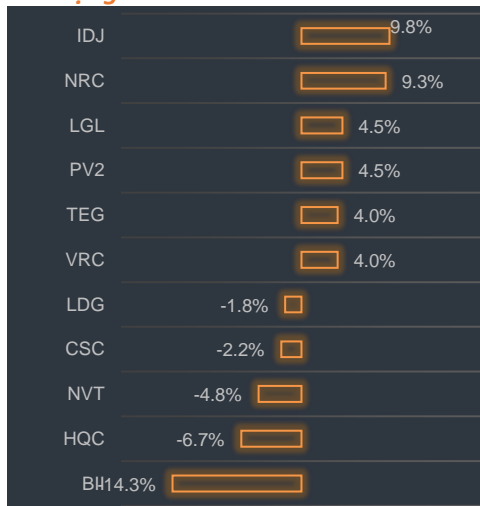
Tăng giảm ngành trong ngày



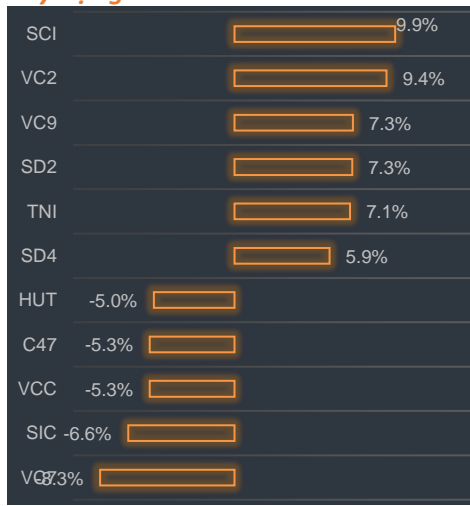
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	IDJ, NRC, LGL
Xây dựng:	SCI, VC2, VC9
Dầu khí:	TDG, GAS, PVB
Chứng khoán:	VIX, AGR, SSI
Ngân hàng:	CTG, TCB, ACB

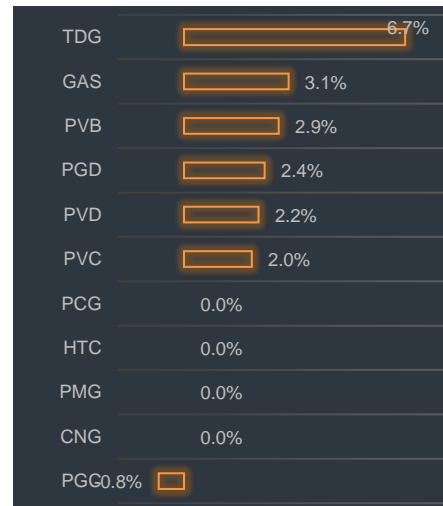
Bất động sản



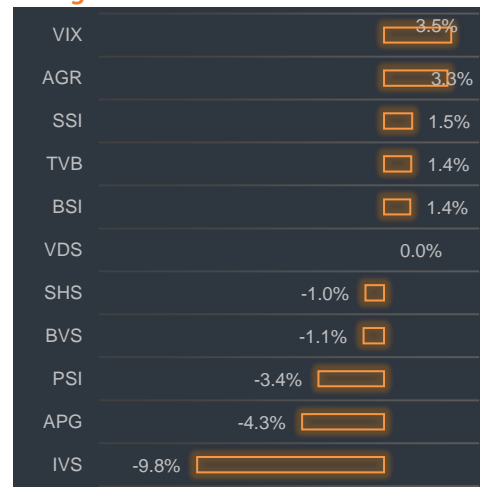
Xây dựng



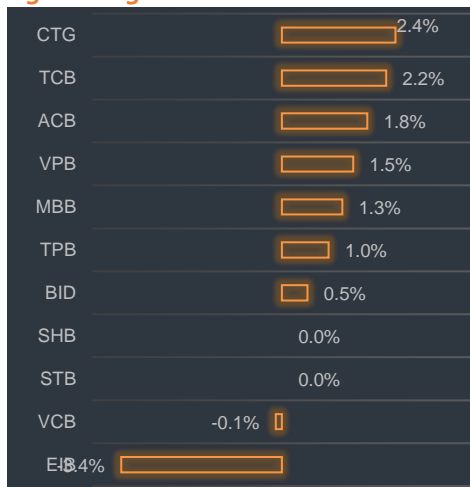
Dầu khí



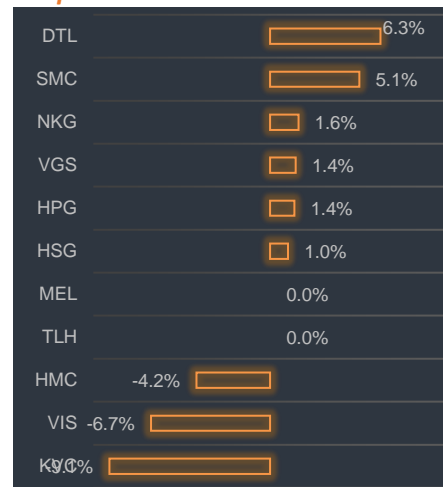
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931